



**VINAMARINE**

**CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM  
CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH**

**CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH  
TÀI LIỆU ĐƯỢC KIỂM SOÁT**

## **QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT TỐ CÁO**

MÃ SỐ	QT.TTr.04
LẦN BAN HÀNH	02
NGÀY BAN HÀNH	11/5/2021
TRANG	1/23

	<b>BIÊN SOẠN</b>	<b>SOÁT XÉT</b>	<b>PHÊ DUYỆT</b>
Chữ ký			
Họ tên	<b>Hoàng Văn Hoan</b>	<b>Hoàng Song Tùng</b>	<b>Nguyễn Ngọc Thành</b>
Chức danh	<b>Trưởng phòng TTr</b>	<b>Trưởng ban ISO</b>	<b>Giám đốc</b>



## **1. MỤC ĐÍCH**

Quy định thống nhất trình tự, thủ tục giải quyết tố cáo thuộc thẩm quyền của Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh theo quy định của pháp luật.

## **2. PHẠM VI ÁP DỤNG**

Quy trình này áp dụng cho công chức, viên chức thuộc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh.

## **3. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- Luật Tố cáo số 25/2018/QH14 ngày 12/6/2018;
- Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo;
- Quyết định số 2278/2007/QĐ-TTCP ngày 24/10 /2007 của Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành quy chế lập, quản lý hồ sơ thanh tra, hồ sơ giải quyết khiếu nại, hồ sơ giải quyết tố cáo;
- Thông tư số 06/2013/TT-TTCP ngày 30/9/2013 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định Quy trình giải quyết tố cáo;
- Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định Quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn phản ánh, kiến nghị;
- Thông tư số 39/2014/TT-BGTVT ngày 12/09/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo của Bộ Giao thông vận tải;
- Thông tư số 31/2016/TT-BGTVT ngày 31/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ chức, hoạt động của Cảng vụ Hàng hải;
- Quyết định số 655/QĐ-CVHHQN ngày 24/10/2017 của Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh Ban hành chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ, đại diện, trạm thuộc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh;
- Các văn bản pháp luật khác có liên quan.

## **4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**

### **4.1 Định nghĩa**

- *Tố cáo* là việc công dân theo thủ tục của Luật Tố cáo quy định báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền biết về hành vi vi phạm pháp luật của bất kỳ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- *Người tố cáo* là cá nhân thực hiện quyền tố cáo.

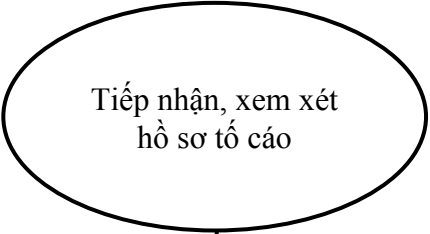
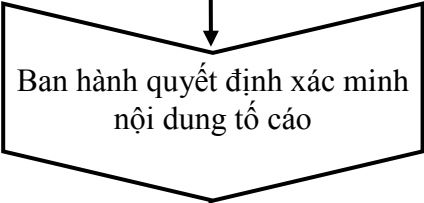
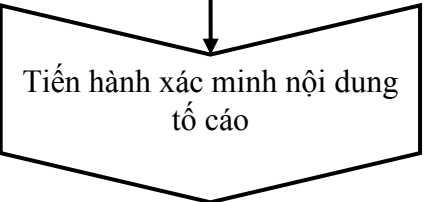
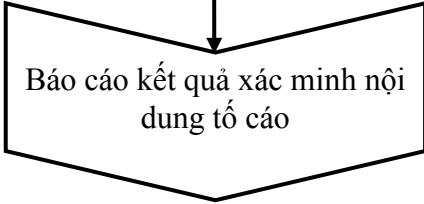

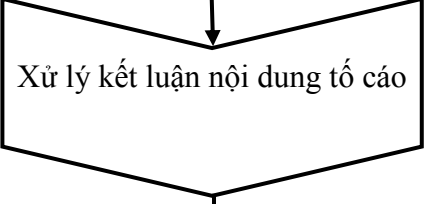
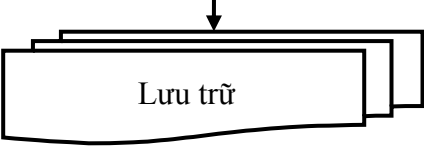
- *Người giải quyết tố cáo* là Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh hoặc người được Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh ủy quyền để giải quyết tố cáo đối với hành vi vi phạm pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức do Giám đốc tuyển dụng, bổ nhiệm, quản lý trực tiếp.

- *Người bị tố cáo* là cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi bị tố cáo.

**4.2 Viết tắt:** Không áp dụng.

## **5. NỘI DUNG**

**5.1 Lưu đồ** (*Xem trang sau*)

Bước công việc	Trách nhiệm	Trình tự công việc	Biểu mẫu, tài liệu liên quan
Bước 1	- Giám đốc - Bộ phận tiếp công dân	 <p>Tiếp nhận, xem xét hồ sơ tố cáo</p>	BM.TTr.01-Mẫu số 06 BM.TTr.01-Mẫu số 08 BM.TTr.04-Mẫu số 01 BM.TTr.04-Mẫu số 02 BM.TTr.04-Mẫu số 03
Bước 2	- Giám đốc - Người được giao nhiệm vụ xác minh	 <p>Ban hành quyết định xác minh nội dung tố cáo</p>	BM.TTr.04-Mẫu số 04
Bước 3	Người được giao nhiệm vụ xác minh	 <p>Tiến hành xác minh nội dung tố cáo</p>	BM.TTr.04-Mẫu số 05 BM.TTr.04-Mẫu số 06
Bước 4	Người được giao nhiệm vụ xác minh	 <p>Báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo</p>	BM.TTr.04-Mẫu số 07
Bước 5	Giám đốc	 <p>Kết luận nội dung tố cáo</p>	BM.TTr.04-Mẫu số 08
Bước 6	- Giám đốc; - Phòng Thanh tra	 <p>Xử lý kết luận nội dung tố cáo</p>	
Bước 7	- Người được giao nhiệm vụ xác minh - Phòng Thanh tra	 <p>Lưu trữ</p>	

## **5.2 Thuyết minh lưu đồ**

### **Bước 1. Tiếp nhận, xem xét hồ sơ tố cáo**

- Đơn thư tố cáo bất kỳ từ nguồn nào phải được chuyển đến bộ phận tiếp công dân để tiếp nhận, xem xét.

- Sau khi xem xét đơn thư hoặc nội dung tố cáo cùng các tài liệu (nếu có), người tiếp công dân báo cáo Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh bằng văn bản kết quả và đề xuất thụ lý giải quyết theo mẫu BM.TTr.01-Mẫu số 06 (trong quy trình Tiếp công dân QT.TTr.01). Nội dung báo cáo phải nêu rõ trường hợp không xử lý đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Thông tư số 39/2014/TT-BGTVT. Đồng thời người tiếp công dân phải soạn thảo văn bản thông báo theo mẫu BM.TTr.04- Mẫu số 01 trình lãnh đạo cơ quan ký, gửi đến tổ chức, cá nhân tố cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được tố cáo.

- Trước khi ban hành quyết định thụ lý tố cáo, người giải quyết tố cáo tự mình hoặc giao tổ chức, cá nhân khác xác minh thông tin về người tố cáo và điều kiện thụ lý tố cáo. Trường hợp người tố cáo không cư trú tại địa bàn quản lý hoặc gặp khó khăn trong việc xác minh thì người giải quyết tố cáo có thể ủy quyền cho cơ quan, tổ chức có thẩm quyền kiểm tra, xác minh thông tin cần thiết phục vụ việc ra quyết định thụ lý tố cáo. Việc thực hiện kiểm tra, xác minh này được tiến hành trong thời hạn từ 7 đến 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tố cáo.

- Căn cứ vào nội dung báo cáo của người tiếp công dân hoặc người được giao nhiệm vụ xác minh thông tin, điều kiện để ban hành Quyết định thụ lý tố cáo, Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh xem xét và ban hành Quyết định thụ lý tố cáo. Quyết định thụ lý tố cáo được thực hiện theo mẫu BM.TTr.04-Mẫu số 02.

- Bộ phận tiếp công dân chuyển hồ sơ vụ việc cho người giải quyết tố cáo hoặc người được giao nhiệm vụ xác minh; đồng thời gửi Quyết định thụ lý và văn bản Thông báo về nội dung tố cáo cho người bị tố cáo trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định thụ lý tố cáo. Thông báo về nội dung tố cáo cho người bị tố cáo thực hiện theo mẫu BM.TTr.04-Mẫu số 03.

- Trường hợp đơn thư tố cáo không thuộc thẩm quyền giải quyết của Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh thì người tiếp công dân thực hiện thủ tục chuyển đơn và các tài liệu kèm theo (nếu có) đến cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật. Việc chuyển đơn tố cáo được thực hiện theo mẫu BM.TTr.01-Mẫu số 08 (trong quy trình Tiếp công dân QT.TTr.01).

### **Bước 2. Ban hành Quyết định xác minh nội dung tố cáo**

- Người giải quyết tố cáo tự mình tiến hành xác minh hoặc thành lập Đoàn xác minh tố cáo hoặc Tổ xác minh tố cáo (sau đây gọi chung là Tổ xác minh).

Trường hợp thành lập Tổ xác minh thì phải có từ hai người trở lên, trong đó giao cho một người làm Tổ trưởng. Quyết định thành lập Tổ xác minh được thực hiện theo mẫu BM.TTr.04-Mẫu số 04.

- Người giải quyết tố hoặc tổ chức, cá nhân khác được giao nhiệm vụ xác minh nội dung tố cáo không giao nhiệm vụ làm Tổ trưởng Tổ xác minh, thành viên Tổ xác minh đối với những người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố mẹ bên vợ hoặc bên chồng, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột là người bị tố cáo hoặc có lợi ích liên quan trực tiếp với người bị tố cáo.

Tổ trưởng Tổ xác minh, thành viên Tổ xác minh có trách nhiệm báo cáo với người giao nhiệm vụ xác minh nếu thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 31/2019/NĐ-CP.

### **Bước 3. Tiến hành xác minh nội dung tố cáo**

#### **3.1. Làm việc trực tiếp với người tố cáo**

- Người giải quyết tố cáo, Tổ xác minh làm việc trực tiếp với người tố cáo; yêu cầu người tố cáo cung cấp thông tin, tài liệu, bằng chứng mà họ có được để làm rõ nội dung tố cáo.

Người tố cáo có trách nhiệm trình bày trung thực về nội dung tố cáo, hợp tác, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung tố cáo mà mình có được.

- Nội dung làm việc với người tố cáo phải lập thành biên bản, có chữ ký của người tố cáo, người chủ trì làm việc với người tố cáo. Biên bản được lập thành ít nhất 02 bản, giao 01 bản cho người tố cáo (nếu người tố cáo có yêu cầu) và lưu 01 bản trong hồ sơ giải quyết tố cáo. Trường hợp người tố cáo không ký biên bản làm việc thì người chủ trì làm việc với người tố cáo và thành viên khác của Tổ xác minh ký biên bản và ghi rõ việc người tố cáo không ký. Biên bản làm việc thực hiện theo mẫu BM.TTr.04-Mẫu số 05.

- Trường hợp không làm việc trực tiếp với người tố cáo vì lý do khách quan thì người giải quyết tố cáo, người ra quyết định thành lập Tổ xác minh hoặc Tổ trưởng Tổ xác minh có văn bản yêu cầu người tố cáo cung cấp thông tin, tài liệu, bằng chứng để làm rõ nội dung tố cáo.

#### **3.2. Làm việc trực tiếp với người bị tố cáo**

- Người giải quyết tố cáo, Tổ xác minh phải làm việc trực tiếp với người bị tố cáo; yêu cầu người bị tố cáo giải trình bằng văn bản về những nội dung bị tố cáo, cung cấp thông tin, tài liệu, bằng chứng liên quan đến nội dung bị tố cáo, nội dung giải trình.

- Nội dung làm việc với người bị tố cáo phải được lập thành biên bản theo mẫu BM.TTr.04-Mẫu số 05. Biên bản phải có chữ ký của người bị tố cáo, người chủ trì làm việc với người bị tố cáo và được lập thành ít nhất 02 bản, giao 01 bản

cho người bị tố cáo (nếu người bị tố có yêu cầu) và lưu 01 bản trong hồ sơ giải quyết tố cáo.

- Trường hợp thông tin, tài liệu, bằng chứng do người bị tố cáo cung cấp chưa đầy đủ, việc giải trình của người bị tố cáo chưa rõ thì người giải quyết tố cáo, Tổ xác minh yêu cầu người bị tố cáo tiếp tục cung cấp thông tin, tài liệu, bằng chứng, giải trình về các vấn đề còn chưa rõ.

### **3.3. Yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu, bằng chứng liên quan đến nội dung tố cáo**

- Người giải quyết tố cáo hoặc Tổ xác minh yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu, bằng chứng liên quan để làm rõ nội dung tố cáo.

- Trường hợp cần thiết, Tổ xác minh trực tiếp làm việc với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân để thu thập thông tin, tài liệu, bằng chứng liên quan đến nội dung tố cáo. Nội dung làm việc được lập thành biên bản theo mẫu BM.TTr.04-Mẫu số 05. Biên bản phải có chữ ký của đại diện Tổ xác minh, người đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu, bằng chứng và được lập thành ít nhất 02 bản, giao 01 bản cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu, bằng chứng và lưu 01 bản trong hồ sơ giải quyết tố cáo.

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thông tin, tài liệu, bằng chứng có liên quan đến nội dung tố cáo phải cung cấp kịp thời, đầy đủ theo yêu cầu của người giải quyết tố cáo hoặc Tổ xác minh.

### **3.4. Xác minh thực tế**

- Căn cứ vào tình tiết vụ việc hoặc chỉ đạo của người giải quyết tố cáo, Tổ xác minh tiến hành xác minh thực tế ở những địa điểm cần thiết để thu thập, kiểm tra, xác định tính chính xác, hợp pháp của các thông tin, tài liệu, bằng chứng liên quan đến nội dung tố cáo.

- Việc xác minh thực tế phải lập thành biên bản ghi đầy đủ kết quả xác minh, ý kiến của những người tham gia xác minh và những người khác có liên quan. Biên bản theo mẫu BM.TTr.04-Mẫu số 05 phải có chữ ký của người xác minh, những người có liên quan và phải lưu trong hồ sơ giải quyết tố cáo.

### **3.5. Trưng cầu giám định**

- Khi xét thấy cần có sự đánh giá về nội dung liên quan đến chuyên môn, kỹ thuật làm căn cứ cho việc kết luận nội dung tố cáo, xử lý hành vi vi phạm bị tố cáo thì người giải quyết tố cáo quyết định việc trưng cầu giám định.

- Việc trưng cầu giám định được thực hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên cơ quan, tổ chức giám định; nội dung yêu cầu giám định; thời hạn đề nghị gửi kết luận giám định. Văn bản trưng cầu giám định được gửi cho người tố cáo



và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Văn bản trưng cầu giám định thực hiện theo mẫu BM.TTr.04-Mẫu số 06.

#### **Bước 4. Báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo**

4.1. Tổ trưởng Tổ xác minh phải báo cáo bằng văn bản về kết quả xác minh nội dung tố cáo với Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh. Văn bản báo cáo phải được các thành viên trong Tổ xác minh thảo luận, đóng góp ý kiến.

4.2. Báo cáo của Tổ xác minh về kết quả xác minh nội dung tố cáo phải có các nội dung chính sau đây:

- a) Tóm tắt nội dung tố cáo;
- b) Kết quả xác minh từng nội dung tố cáo;
- c) Nội dung giải trình của người bị tố cáo (nếu có);

d) Đề xuất đánh giá về nội dung tố cáo là đúng, đúng một phần hoặc tố cáo sai sự thật; xác định trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến nội dung tố cáo;

đ) Kiến nghị xử lý đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm; các biện pháp cần thiết để bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Báo cáo của Tổ xác minh về kết quả xác minh nội dung tố cáo được thực hiện theo mẫu BM.TTr.04-Mẫu số 07.

4.3. Trong quá trình xác minh, nếu phát hiện hành vi có dấu hiệu tội phạm thì Tổ trưởng Tổ xác minh báo cáo ngay với Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

4.4. Trường hợp xác minh để giải quyết lại tố cáo thì ngoài những nội dung quy định tại điểm 4.2, trong báo cáo của Tổ xác minh còn phải nêu rõ những nội dung vi phạm pháp luật, sai lầm hoặc không phù hợp của việc giải quyết tố cáo trước đó (nếu có) và kiến nghị việc xử lý đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật trong quá trình giải quyết tố cáo trước đó (nếu có).

4.5. Cơ quan, tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ xác minh phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước người giao nhiệm vụ xác minh về tính chính xác, khách quan của Báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo.

#### **Bước 5. Kết luận nội dung tố cáo**

5.1. Trước khi kết luận nội dung tố cáo người giải quyết tố cáo phải xác định người tố cáo không thực hiện quyền rút tố cáo theo quy định của pháp luật.

Trường hợp người tố cáo thực hiện quyền rút tố cáo thì người giải quyết tố cáo giao cho bộ phận tiếp công dân xử lý và báo cáo theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 31/2019/NĐ-CP.

5.2. Kết luận nội dung tố cáo được thực hiện theo Điều 35 Luật Tố cáo và theo mẫu BM.TTr.04-Mẫu số 08.

5.3. Trường hợp giải quyết lại vụ việc tố cáo thì ngoài các nội dung quy định tại 5.1, người giải quyết tố cáo phải kết luận về những nội dung vi phạm pháp luật, sai lầm hoặc không phù hợp của việc giải quyết tố cáo trước đó (nếu có); xử lý theo thẩm quyền hoặc chỉ đạo, kiến nghị cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền xử lý đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật trong quá trình giải quyết tố cáo trước đó.

5.4. Kết luận nội dung tố cáo phải được công khai theo quy định tại Điều 40 của Luật tố cáo và gửi đến bộ phận tiếp công dân để theo dõi, tổng hợp và báo cáo theo quy định.

### **Bước 6. Xử lý kết luận nội dung tố cáo**

- Việc xử lý kết luận nội dung tố cáo được thực hiện theo Điều 36 Luật Tố cáo. Người giải quyết tố cáo căn cứ vào tính chất, mức độ vi phạm xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm của cơ quan, tổ chức, cá nhân, khắc phục hậu quả xảy ra.

- Người giải quyết tố cáo giao cho phòng Thanh tra theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận nội dung tố cáo và định kỳ hàng tháng báo cáo với người giải quyết tố cáo về kết quả theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận nội dung tố cáo.

### **Bước 7. Lưu trữ hồ sơ**

Tổ chức lưu giữ hồ sơ về công tác giải quyết tố cáo đã được xử lý theo quy định của pháp luật về văn thư lưu trữ.

## **6. BIỂU MẪU**

<b>TT</b>	<b>Tên Biểu mẫu</b>	<b>Mã hiệu</b>
1	Thông báo v/v thụ lý tố cáo	BM.TTr.04-Mẫu số 01
2	Quyết định thụ lý tố cáo	BM.TTr.04-Mẫu số 02
3	Thông báo về nội dung tố cáo	BM.TTr.04-Mẫu số 03
4	Quyết định thành lập Đoàn (Tổ) xác minh nội dung tố cáo	BM.TTr.04-Mẫu số 04
5	Biên bản làm việc	BM.TTr.04-Mẫu số 05
6	Văn bản trưng cầu giám định	BM.TTr.04-Mẫu số 06
7	Báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo	BM.TTr.04-Mẫu số 07
8	Kết luận nội dung tố cáo	BM.TTr.04-Mẫu số 08

## **7. HỒ SƠ LƯU**

a) Việc giải quyết tố cáo phải được lập thành hồ sơ. Căn cứ vào vụ việc cụ thể, hồ sơ giải quyết vụ việc tố cáo bao gồm:

- Đơn tố cáo hoặc văn bản ghi nội dung tố cáo; báo cáo hoặc biên bản kiểm tra, xác minh thông tin cá nhân của người tố cáo, biên bản làm việc trực tiếp với người tố cáo để xác minh nội dung tố cáo;

- Quyết định thụ lý tố cáo; văn bản giao xác minh nội dung tố cáo;

- Biên bản xác minh; kết quả giám định, thông tin, tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình xác minh;

- Văn bản giải trình của người bị tố cáo; biên bản làm việc với người bị tố cáo về nội dung giải trình;

- Báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo trong trường hợp người giải quyết tố cáo giao cho người khác tiến hành xác minh nội dung tố cáo;

- Quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố cáo; quyết định tiếp tục giải quyết tố cáo;

- Kết luận nội dung tố cáo hoặc quyết định đình chỉ việc giải quyết tố cáo;

- Quyết định xử lý của người giải quyết tố cáo, văn bản kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền áp dụng biện pháp xử lý;

- Các tài liệu khác có liên quan.

b) Đối với việc giải quyết lại vụ việc tố cáo, ngoài những tài liệu quy định kể trên hồ sơ còn bao gồm các tài liệu sau đây:

- Đơn tố cáo tiếp hoặc văn bản ghi nội dung tố cáo tiếp; văn bản yêu cầu hoặc kiến nghị về việc giải quyết lại vụ việc tố cáo;

- Kết luận nội dung giải quyết lại vụ việc tố cáo;

- Quyết định xử lý của người giải quyết lại vụ việc tố cáo;

- Các tài liệu khác có liên quan trong quá trình giải quyết lại vụ việc tố cáo.

c) Hồ sơ giải quyết vụ việc tố cáo phải được đánh số thứ tự. Việc lưu trữ, khai thác, sử dụng hồ sơ giải quyết vụ việc tố cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật, bảo đảm bí mật thông tin về người tố cáo.



**QUY TRÌNH  
Giải quyết tố cáo**

MS: QT.TTr.04  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 12/23

**BM.TTr.04-Mẫu số 01**

*(Tham khảo mẫu số 05 kèm theo Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ)*

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM  
CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-CVHHQN

Quảng Ninh, ngày.....tháng .....năm....

**THÔNG BÁO  
Việc thụ lý tố cáo**

Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh đã nhận được đơn tố cáo của .....(1) ngày..... tháng.... năm ....., tố cáo hành vi vi phạm pháp luật của .....(2)

Theo quy định của pháp luật, .....(3).....

Vậy thông báo để .....(1) biết và thực hiện quyền, nghĩa vụ của người tố cáo theo quy định của pháp luật./.

**CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**  
*(Chữ ký, dấu)*

**Nơi nhận:**

- .....(1);
- .....
- Lưu: VT.

**Họ và tên**

**Ghi chú:**

- (1) Họ và tên của người tố cáo hoặc người đại diện.
- (2) Tên cơ quan, tổ chức bị tố cáo, họ tên, chức vụ, chức danh, địa chỉ cá nhân bị tố cáo.
- (3) Người có thẩm quyền giải quyết tố cáo, thụ lý hoặc không thụ lý tố cáo. Trường hợp thụ lý thì ghi rõ nội dung thụ lý và thời hạn giải quyết tố cáo. Trường hợp không thụ lý tố cáo thì ghi rõ lý do không thụ lý. Trường hợp do cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền chuyển đến thì phải ghi tố cáo do cơ quan, tổ chức cá nhân có thẩm quyền chuyển đến.



**QUY TRÌNH**  
**Giải quyết tố cáo**

MS: QT.TTr.04  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 13/23

**BM.TTr.04-Mẫu số 02**

*(Tham khảo mẫu số 04 kèm theo Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ)*

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM  
CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-CVHHQN

Quảng Ninh, ngày.....tháng .....năm....

**QUYẾT ĐỊNH**

**Thụ lý tố cáo**

**GIÁM ĐỐC CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH**

Căn cứ Điều 29 Luật Tố cáo ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Điều 9 Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo;

Căn cứ Quyết định số 559-QĐ/TCCB-LĐ ngày 06/4/19991 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải-Bưu điện (nay là Bộ Giao thông vận tải) về việc thành lập Cảng vụ Quảng Ninh (nay là Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh);

Căn cứ Căn cứ Thông tư số 31/2016/QĐ-BGTVT ngày 31/10/2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải;

Xét đề nghị của .....(1) .....

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thụ lý tố cáo đối với: .....(2) ngày.....tháng.....năm ...

Nội dung tố cáo được thụ lý: .....(3) .....

Thời hạn giải quyết tố cáo là .....

**Điều 2.** Các ông (bà).....(4)..... và cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**  
*(Chữ ký, dấu)*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- .....
- Lưu: VT, hồ sơ.

**Ghi chú:**

(1) Người đề nghị thụ lý.

(2) Người bị tố cáo.

(3) Các nội dung tố cáo được thụ lý.

(4) Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị bị tố cáo; họ tên, chức vụ, chức danh, địa chỉ của cá nhân bị tố cáo.



**QUY TRÌNH  
Giải quyết tố cáo**

MS: QT.TTr.04  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 14/23

**BM.TTr.04-Mẫu số 03**

*(Tham khảo mẫu số 06 kèm theo Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ)*

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM  
CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-CVHHQN

Quảng Ninh, ngày.....tháng .....năm....

**THÔNG BÁO  
Về nội dung tố cáo**

Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh đã nhận được đơn tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật của .....(1).....

Theo quy định của pháp luật, .....(2) .....

Vậy thông báo để .....(1) biết và thực hiện quyền, nghĩa vụ của người bị tố cáo theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- .....(1);
- .....
- Lưu: VT.

**CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**  
*(Chữ ký, dấu)*

**Họ và tên**

**Ghi chú:**

(1) Họ và tên của người bị tố cáo.

(2) Người có thẩm quyền giải quyết tố cáo đã thụ lý tố cáo (ghi rõ nội dung thụ lý tố cáo và thời hạn giải quyết tố cáo).



**QUY TRÌNH**  
**Giải quyết tố cáo**

MS: QT.TTr.04  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 15/23

**BM.TTr.04-Mẫu số 04**

*(Tham khảo mẫu số 07 kèm theo Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ)*

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM  
CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-CVHHQN

Quảng Ninh, ngày.....tháng .....năm....

**QUYẾT ĐỊNH**

**Thành lập Đoàn (Tổ) xác minh nội dung tố cáo**

**GIÁM ĐỐC CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH**

Căn cứ Luật Tố cáo ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo;

Căn cứ Quyết định số 559-QĐ/TCCB-LĐ ngày 06/4/19991 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải-Bưu điện (nay là Bộ Giao thông vận tải) về việc thành lập Cảng vụ Quảng Ninh (nay là Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh);

Căn cứ Căn cứ Thông tư số 31/2016/QĐ-BGTVT ngày 31/10/2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải;

Căn cứ .....(1) .....

Xét đề nghị của.....(2) .....

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Đoàn (Tổ) xác minh nội dung tố cáo, gồm: .....

1. Ông (bà).....chức vụ.....- Trưởng đoàn (Tổ trưởng);

2. Ông (bà).....chức vụ.....- Thành viên;

.....

**Điều 2.** Đoàn (Tổ) xác minh có nhiệm vụ kiểm tra, xác minh nội dung tố cáo

.....(3).....

Thời gian tiến hành xác minh là..... ngày, kể từ ngày ký Quyết định này.

Đoàn (Tổ) xác minh thực hiện các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 1 và điểm a, b, c, khoản 2 Điều 11 của Luật Tố cáo.

**Điều 3.** Các ông (bà) ...(4)....(5)...., cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.



## QUY TRÌNH Giải quyết tố cáo

MS: QT.TTr.04  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 16/23

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;  
.....;
- Lưu: VT, hồ sơ.

**CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**  
(*Chữ ký, dấu*)

**Họ và tên**

### **Ghi chú:**

- (1) Văn bản giao nhiệm vụ xác minh nội dung tố cáo.
- (2) Người đề nghị thành lập Đoàn (Tổ) xác minh nội dung tố cáo.
- (3) Các nội dung tố cáo được giao xác minh.
- (4) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức có trách nhiệm thi hành quyết định xác minh.
- (5) Tên cơ quan, tổ chức bị tố cáo; họ tên, chức vụ, chức danh của cá nhân bị tố cáo.



**BM.TTr.04-Mẫu số 05**

(Tham khảo mẫu số 08 kèm theo Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ)

**CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**ĐOÀN (TỔ) XÁC MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**NỘI DUNG TỐ CÁO**

Quảng Ninh, ngày ... tháng ... năm ...

**BIÊN BẢN**

.....(1).....

Vào hồi.....giờ.....ngày.....tháng.....năm ....., tại .....

Đoàn (Tổ) xác minh tố cáo được thành lập theo Quyết định số .../QĐ... ngày.../.../... của Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh, gồm:

1. Ông (bà) ..... chức vụ .....

2. Ông (bà) ..... chức vụ .....

Tiến hành làm việc với: .....(2) .....

Nội dung làm việc: .....(3) .....

Buổi làm việc kết thúc hồi..... giờ.....phút cùng ngày (hoặc ngày...../...../.....)

Biên bản này đã được đọc cho những người cùng làm việc nghe và xác nhận dưới đây.

Biên bản được lập thành..... bản và giao cho.....(4)...../.

**NHỮNG NGƯỜI CÙNG LÀM VIỆC**  
(Chữ ký hoặc điểm chỉ) (\*)

**ĐOÀN (TỔ) XÁC MINH (\*\*)**  
(Từng thành viên làm việc ký)

**Họ và tên**

**Họ và tên**

**Ghi chú:**

(1) Tên biên bản, ví dụ: Biên bản làm việc trực tiếp với người tố cáo, người bị tố cáo, Biên bản làm việc với cơ quan, tổ chức, cá nhân, để thu thập thông tin, tài liệu, bằng chứng liên quan đến nội dung tố cáo...

(2) Họ, tên, chức danh, địa chỉ, số điện thoại liên hệ (nếu có) của những người cùng làm việc. Người cùng làm việc có thể là: người tố cáo, người bị tố cáo... Đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc cá nhân có liên quan.

(3) Ghi nội dung làm việc; ý kiến của những người cùng làm việc, của thành viên Đoàn (Tổ) xác minh.

(4) Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan được Đoàn (Tổ) xác minh giao biên bản.



**VINAMARINE**

CẢNG VỤ HÀNG HẢI  
QUẢNG NINH

**QUY TRÌNH**  
**Giải quyết tố cáo**

MS: QT.TTr.04  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 18/23

(\* ) Trường hợp có người không ký thì phải ghi rõ trong biên bản.

(\*\* ) Đại diện Đoàn (Tổ) xác minh nội dung tố cáo ký vào từng trang của Biên bản.



**QUY TRÌNH**  
**Giải quyết tố cáo**

MS: QT.TTr.04  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 19/23

**BM.TTr.04-Mẫu số 06**

*(Tham khảo mẫu số 09 kèm theo Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ)*

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM  
CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /....-CVHHQN

Quảng Ninh, ngày.....tháng .....năm....

Kính gửi: .....(1).....

Để có cơ sở cho việc kết luận nội dung tố cáo bảo đảm chính xác, khách quan, Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh trung cầu giám định các thông tin, tài liệu, bằng chứng sau đây:  
..... (2)

Vậy đề nghị .....(1)..... tiến hành giám định và gửi kết quả cho Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh trước ngày.....tháng..... năm.....

Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh cử ông (bà).....(3)..... là thành viên Đoàn (Tổ) xác minh tố cáo trực tiếp bàn giao các tài liệu, bằng chứng và nhận kết quả giám định./.

**CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**  
*(Chữ ký, dấu)*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....(4);
- Lưu: VT, hồ sơ.

**Họ và tên**

**Ghi chú:**

- (1) Tên cơ quan, tổ chức được trung cầu giám định.
- (2) Các thông tin, tài liệu, bằng chứng đề nghị giám định và nội dung cần giám định.
- (3) Họ tên, chức vụ, chức danh của người được cử bàn giao thông tin, tài liệu, bằng chứng, tiếp nhận kết quả giám định.
- (4) Người giải quyết tố cáo, người tố cáo và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.



**QUY TRÌNH  
Giải quyết tố cáo**

MS: QT.TTr.04  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 20/23

**BM.TTr.04-Mẫu số 07**

*(Tham khảo mẫu số 10 kèm theo Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ)*

**CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
ĐOÀN (TỔ) XÁC MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
NỘI DUNG TỐ CÁO**  
-----

*Quảng Ninh, ngày ... tháng ... năm ...*

**BÁO CÁO**

**Kết quả xác minh nội dung tố cáo**

Kính gửi: Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh

Thực hiện Quyết định số....../QĐ-CVHHQN ngày ....../...../..... của Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh.

Từ ngày ....../...../..... đến ngày ....../...../....., Đoàn (Tổ) xác minh đã tiến hành xác minh nội dung tố cáo đối với:

.....(1)

Đoàn (Tổ) xác minh nội dung tố cáo báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo, như sau:

1. Kết quả xác minh: .....(2).....
2. Nhận xét, đánh giá: .....(3).....
3. Kiến nghị: .....(4).....

Trên đây là báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo, đề nghị Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh xem xét, chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Lưu: VT, hồ sơ.

**TRƯỞNG ĐOÀN (TỔ) XÁC MINH (\*)**

*(Chữ ký)*

**Họ và tên**

**Ghi chú:**

(1) Tên cơ quan, tổ chức hoặc họ tên, chức vụ, chức danh, địa chỉ của cá nhân bị tố cáo và tóm tắt nội dung tố cáo.

(2) Kết quả xác minh theo từng nội dung tố cáo, nội dung giải trình của người bị tố cáo.

(3) Nhận xét, đánh giá theo từng nội dung tố cáo, trong đó nêu rõ căn cứ pháp luật để xác định có hay không có hành vi vi phạm pháp luật, nội dung tố cáo là tố cáo đúng, đúng một phần hoặc sai; việc cố ý tố cáo sai (nếu có); nhận xét, đánh giá về hành vi vi phạm pháp luật của người bị tố cáo, cơ quan, tổ chức, cá nhân khác (nếu có); xác định trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến nội dung tố cáo.



**VINAMARINE**

CẢNG VỤ HÀNG HẢI  
QUẢNG NINH

**QUY TRÌNH**  
**Giải quyết tố cáo**

MS: QT.TTr.04  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 21/23

(4) Kiến nghị xử lý đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm; các biện pháp cần thiết để bảo vệ lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

(\*) Trưởng Đoàn (Tổ) xác minh nội dung tố cáo ký vào từng trang của Báo cáo.



**QUY TRÌNH  
Giải quyết tố cáo**

MS: QT.TTr.04  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 22/23

**BM.TTr.04-Mẫu số 08**

*(Tham khảo mẫu số 12 kèm theo Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ)*

**CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM  
CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KL-CVHHQN

Quảng Ninh, ngày.....tháng .....năm....

**KẾT LUẬN NỘI DUNG TỐ CÁO**

**Đối với .....(1).....**

Ngày...../...../....., Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh đã ban hành Quyết định số.../QĐ-CVHHQN thụ lý tố cáo đối với .....(1) .....

Căn cứ nội dung tố cáo, giải trình của người bị tố cáo, kết quả xác minh nội dung tố cáo, các tài liệu, chứng cứ có liên quan và đối chiếu với các quy định của pháp luật, Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh kết luận nội dung tố cáo như sau:

1. Kết quả xác minh nội dung tố cáo: (2) .....
2. Căn cứ pháp luật để xác định có hay không có hành vi vi phạm pháp luật (3)
3. Kết luận: .....(4) .....
4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền cần thực hiện và kiến nghị: .....(5)

**Nơi nhận:**

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- ...(6)....;
- ...(7)....;
- ...(8)....;
- ...(9)....;
- ...(10)....;
- Lưu: VT, hồ sơ.

**GIÁM ĐỐC**

*(Chữ ký, dấu)*

**Ghi chú:**

- (1) Tên cơ quan, tổ chức bị tố cáo hoặc họ tên, chức vụ, chức danh, địa chỉ cá nhân bị tố cáo.
- (2) Kết quả xác minh theo từng nội dung tố cáo, nội dung giải trình của người bị tố cáo.
- (3) Nêu rõ căn cứ pháp luật để xác định có hay không có hành vi vi phạm pháp luật.
- (4) Kết luận từng nội dung tố cáo, trong đó nêu rõ nội dung tố cáo là tố cáo đúng, đúng một phần hoặc sai; việc cố ý tố cáo sai (nếu có) kết luận về hành vi vi phạm pháp luật của người bị tố cáo, cơ quan, tổ chức, cá nhân khác (nếu có); nguyên nhân; trách nhiệm của người bị tố cáo, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong những nội dung tố cáo đúng hoặc đúng một phần; thiệt hại về vật chất, tinh thần do hành vi vi phạm pháp luật gây ra; đối tượng bị thiệt hại; những nội dung vi phạm pháp luật, sai lầm hoặc không phù hợp của việc giải quyết tố cáo trước đó (nếu có) và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

**QUY TRÌNH**  
**Giải quyết tố cáo**

- (5) Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền cần thực hiện; kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân khác áp dụng các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có vi phạm pháp luật; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật, áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.
- (6) Cơ quan thanh tra nhà nước cấp trên.
- (7) Cơ quan thanh tra nhà nước cùng cấp.
- (8) Người bị tố cáo (trong trường hợp văn bản Kết luận có thông tin thuộc bí mật nhà nước, thông tin có hại cho người tố cáo thì phải trích văn bản, lược bỏ thông tin đó trước khi gửi cho người bị tố cáo).
- (9) Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý người bị tố cáo.
- (10) Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan được nhận kết luận.